



# 元智大學環科中心檢測實驗室

## 樣品檢驗報告

委託單位：御安淨水企業有限公司  
 委託者地址：桃園市平鎮區中豐路南勢二段 127 號  
 受檢單位：錄興國際股份有限公司  
 行業別：自述業別  
 採樣地點：觀音建國一館 5F 飲水機  
 (桃園市觀音區 )  
 採樣單位：御安淨水企業有限公司  
 採樣方法：---  
 採樣行程代碼：---

委託編號：YZ1131C4290  
 樣品基質：飲用水  
 檢測目的：定檢  
 採樣時間：113年10月09日09時30分  
 收樣時間：113年10月09日  
 報告日期：113年10月17日  
 報告編號：C1134290-1

樣品報告編號		C1131009I				檢驗方法	環保署飲用水標準值	備註欄
原樣名稱或編號		飲用水						
檢測項目	單位	檢測值	開始培養時間	培養基名稱	原始數據			
大腸桿菌群	CFU/100 mL	<1	113年10月09日 18時30分	LES Endo Agar	1 倍/0, 0	NIEA E230.55B	6	
以下空白								

PASS



Accreditation number by NERA : 041  
 (original Accreditation number by EPA : 041)

Environmental Technology Research Center  
 YUAN ZE UNIVERSITY  
Analysis Report

**Client:** Yuann International Technology Co., Ltd  
**Address:** No.127, Nanshi Sec. 2, Zhongfeng Rd., Pingzhen City, Taoyuan County, Taiwan (R.O.C.)

**Client Number:** YZ1131C4290  
**Sample Base:** Drinking Water

**Plant:** Golden –Brother International Co., Ltd.

**Regular inspection**

**Industrial Type:** ---

**Sampling Date:** 10/09/2024 09:30

**Sampling Site:** Guanyin Jianguo 1nd building 5F water dispenser

**Sample Received:** 10/09/2024

**Sampling Organization:** Yuann International Technology Co., Ltd

**Report Date:** 10/17/2024

**Sampling Method:** ---

**Report Number:** C1134290-1

**Sampling Code:** ---

Sample Report Number		C1131009I				Analytical Method	Drinking water standard of EPA	Remarks
Sample Name(Number)		Drinking Water						
Analyzed Item	Unit	Analytical Value	Start Time of Incubating	Medium	Original Data			
Coliform Group	CFU/100 mL	<1	10/09/2024 18:30	LES Endo Agar	1/0 , 0	NIEA E230.55B	6	
<b>The END</b>								

**PASS**



Accreditation number by NERA : 041  
(original Accreditation number by EPA : 041)

# ห้องปฏิบัติการทดสอบศูนย์วิทยาศาสตร์สิ่งแวดล้อมมหาวิทยาลัย ยาลี่ยหววนจื่อ

## รายงานการตรวจสอบตัวอย่าง

ผู้ยื่นคำร้อง:	บริษัทน้ำดื่มอวิอันจำกัด	หมายเลขหนังสือคำร้อง:	YZ1131C4290
ที่อยู่ผู้ยื่นคำร้อง:	เลขที่ 127 ถนนจงฟง หนานซื่อ ตอน2 ผิงเจิ้ง เกาหยวน	ประเภทของตัวอย่าง:	น้ำดื่ม
หน่วยงานที่รับการตรวจ:	เจียซิงเหลินตี้ บริษัทจำกัด	จุดประสงค์การตรวจ:	กำหนดตรวจ
ชนิดธุรกิจ:	อาซิง ฐุรกิจตัวเอง	เวลาที่เก็บตัวอย่าง:	113/10/09 09:30
สถานที่เก็บตัวอย่าง:	Guanyin Jianguo 1nd building 5F water dispenser	เวลาที่เก็บตัวอย่าง:	113/10/09
หน่วยงานที่เก็บตัวอย่าง:	บริษัทน้ำดื่มอวิอันจำกัด	รายงานผลวันที่:	113/10/17
วิธีเก็บตัวอย่าง:	---	เลขที่ใบรายงาน:	C1134290-1
รหัสเก็บตัวอย่าง:	---		

เลขที่ใบรายงานผลของตัวอย่าง		C1131009I				วิธีเก็บ	มาตรฐานน้ำดื่มของกรมสิ่งแวดล้อม	ช่องหมายเหตุ
ชื่อหรือหมายเลขของตัวอย่าง		น้ำสำหรับดื่ม						
รายการที่ต้องตรวจ	หน่วย	ตรวจ	เวลาที่เริ่มวิจัย	ชื่อเชื้อที่เพาะ	หน่วยที่วัดค่า			
ค่าลงชั้นอวี	CFU/100 mL	<1	113/10/09 18:30	LES Endo Agar	1 ๕/0 · 0	NIEA E230.55B	6	
ข้อความข้างล่างว่าง								

**PASS**



Phòng kiểm tra thí nghiệm trung tâm khoa bảo vệ môi trường đại học Nguyên Trí  
**Báo cáo kiểm nghiệm mẫu nước uống**

Đơn vị ủy thác : Công ty trách nhiệm hữu hạn xí nghiệp nước lọc Dự An Mã số đơn vị YZ1131C4290  
 Địa chỉ người ủy t h á c : Số 127 đoạn 2 Nam Thế đường  
 t h á c : Trung Phong khu Bình Chấn thành phố Đào Viên Cơ chất mẫu Máy nước uống thử nghiệm :  
 Đơn vị được kiểm Công ty trách nhiệm hữu hạn cổ Mục đích lấy Kiểm nghiệm định kỳ  
 n g h i ệ m : phần cổ vấn tài nguyên nhân lực Gia m ã u : Hung  
 Loại ngành nghề : Tự thuật Thời gian lấy 09:30 ngày 10/09/2024  
 Địa điểm lấy m ã u : Guanyin Jianguo Ind building 5F water dispenser Thời gian thu ngày 10/09/2024  
 Đơn vị lấy mẫu : Công ty trách nhiệm hữu hạn xí m ã u : Thời gian lấy ngày 10/17/2024  
 Phương pháp lấy --- b á o c á o : Mã báo cáo : C1134290-1  
 m ã u :  
 Mã hành trình lấy ---  
 m ã u :  
 Mẫu :

Mã báo cáo mẫu nước		C1131009I				Phương pháp đo lường	Giá trị tiêu chuẩn máy nước uống cục bảo vệ môi trường	Chú thích
Mã số hoặc tên gọi cũ		Máy nước uống						
Hạng mục kiểm nghiệm	Đơn vị	Giá trị đo lường	Thời gian bắt đầu nuôi cấy	Tên môi trường nuôi cấy	Số liệu ban đầu			
Hạng mục kiểm nghiệm	CFU/100 mL	<1	18:30 giờ 10/09/2024	LES Endo Agar	X1/0, 0	NIEA E230.55B	6	
Trống								
		<b>PASS</b>						